TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH HẬU GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 85/2019/HS-PT
Ngày: 11 – 10 – 2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẬU GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Tiến

Các Thẩm phán: Ông Phạm Hoàng Lâm

Ông Võ Hoàng Khải

Thư ký phiên toà: Ông Võ Văn Tuấn Khanh – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa: Bà Huỳnh Kim Thu - Kiểm sát viên.

Trong ngày 11 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 53/2019/TLPT-HS ngày 05 tháng 8 năm 2019 đối với các bị cáo Nguyễn Thị Kim S và Nguyễn Thị B do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 24/2019/HS-ST ngày 27 tháng 6 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Hậu Giang.

Các bị cáo có kháng cáo:

1/ NGUYỄN THỊ KIM S, sinh năm 1982 tại Hậu Giang; nơi cư trú: ấp TL, xã T, huyện P, tỉnh Hậu Giang; nghề nghiệp: Nội trợ; trình độ học vấn: 05/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn L và bà Huỳnh Thị C; có chồng là Nguyễn Văn H và có 03 người con (Lớn nhất sinh năm 2004, nhỏ nhất sinh năm 2017); tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2/ NGUYỄN THỊ B, sinh năm 1964 tại Hậu Giang; nơi cư trú: ấp P, xã T, huyện P, tỉnh Hậu Giang; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 04/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn T và bà Nguyễn Thị L; có chồng là Phạm Văn H và có 04 người con (Lớn nhất sinh năm 1986, nhỏ nhất sinh năm 1993); tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra trong vụ án còn có các bị cáo Trần Văn C, Đỗ Minh H, Lê Thị Mỹ P, Huỳnh Thị H, Nguyễn Thị M và các người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan

không có kháng cáo, không bị Viện kiểm sát kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 30 phút, ngày 13 tháng 02 năm 2019, Công an huyện P tiến hành kiểm tra và bắt quả tang tụ điểm đánh bạc ăn thua bằng tiền tại nhà ông Lâm Văn Thống, bắt giữ 06 đối tượng và cùng nhiều tang vật.

Quá trình điều tra đã chứng minh được: Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 13 tháng 02 năm 2019, các con bạc rủ nhau ra sau nhà của ông Lâm Văn Thống để đánh bạc, các đối tượng tham gia gồm: Trần Văn C, Đỗ Minh H, Lê Thị Mỹ P, Huỳnh Thị H, Nguyễn Thị M, Nguyễn Thị Kim S, Nguyễn Thị B. Hình thức đánh bạc là bài cào 3 lá, do người làm cái chia bài, mỗi ván có một người làm tụ cái, những người còn lại tham gia tụ đặt chính hoặc ké tụ đặt chính để trực tiếp thắng thua với tụ cái hoặc theo tụ làm cái để thắng thua với tụ đặt chính. Hình thức ăn thua là đếm nút trên 3 lá bài để ăn tiền, nếu kết quả số nút trên 3 lá bài của người làm cái lớn nhất thì tất cả những người đặt chính phải trả tiền cho người làm cái tùy theo số tiền đã đặt, nếu kết quả ngược lại thì người làm cái phải trả tiền cho tất cả những người đặt chính, nếu kết quả những người đặt chính có người lớn hơn, có người nhỏ hơn thì người làm cái phải trả tiền cho người có số nút lớn hơn và ăn tiền của người có số nút nhỏ hơn; người tham gia ké tụ đặt chính có thể chọn một trong những tụ đặt chính để ké, nếu người đặt chính được người ké tụ đặt chính chọn để ké thắng thì người làm cái phải trả tiền cho người ké tụ đặt chính tùy theo số tiền đã đặt, nếu kết quả ngược lại thì người ké tụ đặt chính phải trả tiền cho người làm cái; người tham gia theo tụ làm cái, nếu người làm cái thắng thì người tham gia theo tụ cái lấy tiền của tụ đặt chính tùy theo số tiền đã đặt, nếu kết quả ngược lại thì người tham gia theo tụ làm cái phải trả tiền cho người đặt chính.

Hành vi đánh bạc của từng đối tượng trong ngày 13 tháng 02 năm 2019 cụ thể như sau:

1/ Trần Văn Châu đến sòng bạc lúc 19 giờ 30 phút, đem theo số tiền 2.200.000 đồng để đánh bạc. Kết quả thắng 200.000 đồng

2/ Đỗ Minh Hương đến sòng bạc lúc 20 giờ, đem theo số tiền 4.970.000 đồng, trong đó sử dụng 970.000 đồng để đánh bạc. Kết quả thua 100.000 đồng.

3/ Lê Thị Mỹ Phương đến sòng bạc vào khoảng 19 giờ, đem theo số tiền 16.985.000 đồng, trong đó sử dụng 3.000.000 đồng để đánh bạc. Kết quả thua 400.000 đồng.

4/ Nguyễn Thị Kim S đến song bạc vào lúc 16 giờ 30 phút, đem theo 4.000.000 đồng để đánh bạc. Kết quả thắng 626.000 đồng.

5/ Huỳnh Thị H đến sòng bạc vào khoảng 18 giờ, đem theo số tiền 2.000.000 đồng để đánh bạc. Kết quả không thắng thua.

6/ Nguyễn Thị B đến sòng bạc lúc 18 giờ, đem theo số tiền 5.900.000 đồng, trong đó sử dụng 900.000 đồng để đánh bạc. Kết quả thắng 800.000 đồng.

7/ Nguyễn Thị M đến sòng bạc lúc 19 giờ, đem theo số tiền 3.540.000 đồng, trong đó sử dụng 540.000 đồng để đánh bạc. Kết quả không thắng, không thua.

Tổng số tiền mà các đối tượng tham gia đánh bạc là 14.250.000 đồng.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 24/2019/HS-ST ngày 27 tháng 6 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Hậu Giang quyết định:

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Thị Kim S, Nguyễn Thị B, Trần Văn C, Đỗ Minh H, Lê Thị Mỹ P, Huỳnh Thị H, Nguyễn Thị M phạm tội "Đánh bạc".

Áp dụng: khoản 1, 3 Điều 321; Điều 38; điểm i, s khoản 1 và khoản 2, Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Nguyễn Thị Kim S và Nguyễn Thị B.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị Kim S 09 tháng tù, thời hạn phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án; phạt bổ sung bị cáo 15.000.000 đồng nộp ngân sách Nhà nước.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị B 07 tháng tù, thời hạn phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án, được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 13 tháng 02 năm 2019 đến ngày 16 tháng 02 năm 2019; phạt bổ sung bị cáo 13.000.000 đồng nộp ngân sách Nhà nước.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về hình phạt đối với các bị cáo Trần Văn Châu, Đỗ Minh Hương, Lê Thị Mỹ Phương, Huỳnh Thị Hoa, Nguyễn Thị Màu, về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vào các ngày 01- 08/7/2019, các bị cáo Nguyễn Thị Kim S và Nguyễn Thị B kháng cáo xin được hưởng án treo. Ngày 19/9/2019, bị cáo Nguyễn Thị B thay đổi yêu cầu kháng cáo xin chuyển sang hình phạt tiền.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hậu Giang tham gia phiên toà phát biểu quan điểm: Sau khi xét xử các bị cáo Nguyễn Thị Kim S, Nguyễn Thị B có đơn kháng cáo. Xét thấy, bị cáo S có nhân thân tốt, bị cáo hiện đang nuôi con dưới 36 tháng tuổi nên đề nghị cho bị cáo được hưởng án treo. Đối với bị cáo B, mặc dù bị cáo không có cung cấp tình tiết nào mới nhưng hoàn cảnh bị cáo khó khăn, là lao động chính, đang nuôi dưỡng cha chồng hết tuổi lao động nên đề nghị chuyển sang

hình phạt tiền hay cải tạo không giam giữ đối với bị cáo. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Thị Kim S, Nguyễn Thị B, sửa bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Sau khi xét xử sơ thẩm, các bị cáo Nguyễn Thị Kim S, Nguyễn Thị B có đơn kháng cáo, xét các đơn kháng cáo phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận xét xử theo trình tự phúc thẩm.

[2] Qua kết quả tranh tụng, đối chiếu các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm. Hội đồng xét xử có cơ sở xác định: Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 13 tháng 02 năm 2019, tại nhà của ông Lâm Văn T1 các đối tượng gồm: Trần Văn C, Đỗ Minh H, Lê Thị Mỹ P, Huỳnh Thị H, Nguyễn Thị M, Nguyễn Thị Kim S, Nguyễn Thị B tổ chức đánh bạc ăn thua bằng tiền. Hình thức đánh bạc là bài cào 03 lá. Quá trình điều tra xác định được tổng số tiền các đối tượng tham gia đánh bạc là 14.250.000 đồng. Do vậy, cấp sơ thẩm truy tố, xét xử các bị cáo về tội Đánh bạc theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng người, đúng pháp luật.

[3] Hội đồng xét xử xét thấy, khi xét xử Tòa án cấp sơ thẩm cũng đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ được áp dụng cho các bị cáo như các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; có nhân thân tốt chưa tiền án tiền sự theo quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017). Căn cứ vào tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội của từng bị cáo mà cấp sơ thẩm quyết định xử phạt bị cáo S 09 tháng tù và bị cáo B 07 tháng tù. Với mức án này là phù hợp và tương xứng với hành vi phạm tội của từng bị cáo. Xét kháng cáo xin được hưởng án treo của các bị cáo Nguyễn Thị Kim S, Hội đồng xét xử xét thấy, tại phiên tòa bị cáo có cung cấp thêm tình tiết mới là đang nuôi con dưới 36 tuổi, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, căn cứ theo quy định của pháp luật thì bị cáo đủ điều kiện để được hưởng án treo. Vì vậy, nhằm thể hiện sự khoan hồng của pháp luật, cũng như tạo điều kiện cho người phạm tội có cơ hội sữa chữa sai lầm trở thành công dân có ích cho xã hội, nên không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo. Do đó, kháng cáo của bị cáo có cơ sở chấp nhận.

Đối với kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị B, Hội đồng xét xử xét thấy, trong thời gian bị cáo Nguyễn Thị B đang bị khởi tố, điều tra về tội đánh bạc xảy ra ngày 13/02/2019 thì đến ngày 22/5/2019 bị cáo tiếp tục bị khởi tố về tội

đánh bạc, qua đó cho thấy, thái độ xem thường pháp luật của bị cáo. Ngoài ra, bị cáo kháng cáo nhưng không cung cấp được tình tiết nào mới để cho Hội đồng xét xử xem xét. Vì vậy, cần phải có hình phạt tương xứng cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội. Do đó, kháng cáo xin được hưởng án treo và xin phạt tiền của bị cáo không có cơ sở chấp nhận

Vì những lẽ trên, Hội đồng xét xử có cơ sở chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa đối với bị cáo S, không chấp nhận đề nghị đối với bị cáo B, sửa bản án sơ thẩm.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo S không phải chịu. Bị cáo B phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Chấp nhận kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo Nguyễn Thị Kim S. Không chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo và xin phạt tiền của bị cáo Nguyễn Thị B. Sửa bản án sơ thẩm.

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Thị Kim S, Nguyễn Thị B phạm tội "Đánh bạc".

1/ Áp dụng: khoản 1, 3 Điều 321; Điều 38; điểm i, s khoản 1 và khoản 2, Điều 51; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị Kim S 09 (Chín) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 18 (Mười tám) tháng, tính từ ngày tuyên án (11/10/2019).

Giao bị cáo Nguyễn Thị Kim S cho Ủy ban nhân dân xã Tân Long, huyện P, tỉnh Hậu Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

"Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo".

Phạt bổ sung bị cáo 15.000.000 đồng (Mười lăm triệu đồng) nộp ngân sách Nhà nước.

2/ Áp dụng: khoản 1, 3 Điều 321; Điều 38; điểm i, s khoản 1 và khoản 2, Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị B 07 (Bảy) tháng tù, thời hạn phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án, được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 13 tháng 02 năm 2019 đến ngày 16 tháng 02 năm 2019; phạt bổ sung bị cáo 13.000.000 đồng (Mười ba triệu đồng) nộp ngân sách Nhà nước.

Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Nguyễn Thị B phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng). Bị cáo Nguyễn Thị Kim S không phải chịu.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Bị cáo (1b);
- Công an xã nơi bị cáo cư trú (1b);
- Công an huyện P (1b);
- VKSND tỉnh Hậu Giang (3b);
- Sở Tư pháp tỉnh Hậu Giang (1b);
- PV27 – Công an tỉnh Hậu Giang (1b);
- PC81 – Công an tỉnh Hậu Giang (1b)
- VKSND huyện P (1b);
- Chi cục THADS huyện P (1b);
- TAND huyện P (3b);
- Lưu hồ sơ vụ án (1b);
- Lưu THS (3b).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Đình Tiến